TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 63/2023/QĐST-DS	*H, ngày 30 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 213/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2023 về việc *"Tranh chấp vay tài sản"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Kiều Thị T, sinh năm 1960; địa chỉ số nhà 106X, khu phố Y, thị trấn Z, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Bà Phạm Thị Bích H1, sinh năm 1978; địa chỉ số nhà 180 đường Nguyễn Trãi, khu phố W, thị trấn Z, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về yêu cầu trả tiền: Bà Kiều Thị T và Phạm Thị Bích H1 thỏa thuận bà Phạm Thị Bích H1 trả bà Kiều Thị T số tiền 200.000.000 đồng *(Hai trăm triệu đồng)*.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nhưng người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền ghi trên thì hàng tháng phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất theo quy định tại điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả.

- Về án phí: Bà Kiều Thị T và Phạm Thị Bích H1 thoả thuận bà Phạm Thị Bích H1 phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, vì vậy bà Phạm Thị Bích H1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 5.000.000 đồng (bằng chữ: *Năm triệu đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Nguyên Kim